

DU LỊCH ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG – DƯỚI GÓC NHÌN TỔNG QUAN

TOURISM IN MEKONG DELTA - A GENERAL VIEWPOINT

PHAN HUY XU(*) và VÕ VĂN THÀNH(**)

TÓM TẮT: Bài viết phân tích tiềm năng thiên nhiên và nhân văn, những thách thức và hạn chế đối với du lịch vùng Đồng bằng sông Cửu Long như biến đổi khí hậu, tình trạng ô nhiễm và nhiều bất cập khác đã làm cho du lịch ở đây chưa phát triển như mong muốn. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp để đẩy mạnh du lịch Đồng bằng sông Cửu Long phát triển theo hướng chất lượng và bền vững.

Từ khóa: Đồng bằng sông Cửu Long; thách thức; biến đổi khí hậu; tình trạng ô nhiễm; phát triển theo hướng bền vững.

ABSTRACT: This paper analyzes the natural and human potential, challenges and limitations for tourism in the Mekong Delta such as climate change, polluted condition and many other shortcomings have made tourism in this region not developed as expected. Based on that, proposes some solutions to promote tourism in the Mekong Delta towards qualified and sustainable development.

Key words: Mekong Delta; challenge; climate changing; the polluted condition, sustainable development.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đồng bằng sông Cửu Long có tiềm năng phát triển du lịch rất lớn, nhưng đến nay, du lịch vùng này phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế, nhất là trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay. Những nguyên nhân chủ yếu đã làm cho du lịch khu vực này chậm phát triển là biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường và những bất cập, hạn chế trong hoạt động du lịch... Để đưa du lịch trong vùng phát triển theo hướng bền vững và trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, cần thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ và tích cực.

2. NỘI DUNG

2.1. Tiềm năng phát triển du lịch Đồng bằng sông Cửu Long

2.1.1. Tiềm năng thiên nhiên

Đồng bằng sông Cửu Long là châu thổ của sông Mekong với địa hình thấp, bằng phẳng, châu thổ rộng lớn nhất của khu vực Đông Nam Á. Đồng bằng sông Cửu Long tiếp giáp biển Đông và vịnh Thái Lan với chiều dài khoảng 700 km, có nhiều bãi biển nguyên sơ. Khu vực này có nhiều đảo lớn, nhỏ, nổi tiếng như Phú Quốc được mệnh danh là thiên đường du lịch, Côn Đảo được ca ngợi là đảo ngọc phương Nam... khí hậu Đồng bằng sông Cửu Long có hai mùa rõ rệt: Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10 và mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

Một đặc trưng tự nhiên của Đồng bằng sông Cửu Long là môi trường sông nước với hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt tạo nên đặc trưng văn hóa và mưu sinh sông nước của cư dân nơi đây cũng là yếu tố thu hút du khách

(*) PGS.TS.GVCC. Trường Đại học Văn Lang, phanhuyxu@vanlanguni.edu.vn

(**) ThS. Trường Đại học Văn Lang, thanh.vv@vlu.edu.vn, Mã số: TCKH24-09-2020

đến trải nghiệm cuộc sống, văn hóa của người dân địa phương. Đồng bằng sông Cửu Long có diện tích rừng ngập mặn khoảng 128,537 ha, chiếm 61% tổng diện tích rừng ngập mặn của cả nước. Nơi đây còn nổi tiếng với nhiều khu dự trữ sinh quyển, vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên có tính đa dạng sinh học cao như Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau, đã được UNESCO đưa vào danh sách khu dự trữ sinh quyển thế giới và Vườn Quốc gia Tràm Chim, nơi sinh sống của loài sếu đầu đỏ quý hiếm trên thế giới. Thiên nhiên Đồng bằng sông Cửu Long là tài nguyên phong phú và đa dạng để xây dựng các loại hình du lịch như du lịch sinh thái, du lịch sông nước, du lịch biển đảo, du lịch nghiên cứu khoa học...

2.1.2. Tiềm năng nhân văn

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng đất cộng cư lâu đời của bốn tộc người Việt, Khmer, Chăm, Hoa. Ở đây có nhiều di sản về lịch sử văn hóa, đó là nền tảng của các loại hình du lịch như du lịch lịch sử văn hóa, du lịch tâm linh, du lịch sinh thái nhân văn... Nhiều di sản lịch sử có giá trị như Khu di tích khảo cổ học Óc Eo - Ba Thê với nền văn hóa rực rỡ Phù Nam. Nhiều chiến tích hào hùng chống ngoại xâm như Rạch Gầm - Xoài Mút (Tiền Giang), Đồng Khởi và nhiều di tích kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ. Đồng bằng sông Cửu Long có nhiều đền, chùa, đình, miếu, nhà thờ, tòa thánh, lăng... nổi tiếng như chùa Vĩnh Tràng, các chùa người Khmer (Sóc Trăng, Trà Vinh), di tích núi Sam - miếu Bà chúa Xứ, lăng Mạc Cửu, đình thần Nguyễn Trung Trực (Kiên Giang), mộ cụ Nguyễn Sinh Sắc (Đồng Tháp), mộ nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu (Bến Tre), nhà thờ Tắc Sậy (Bạc Liêu), viện trúc lâm Phương Nam (Cần Thơ)... Trên vùng đất trù phú này còn có nhiều lễ hội nổi tiếng và đặc sắc như lễ hội Bà chúa Xứ, lễ hội đua bò Bảy Núi, lễ hội Chol Chnam Thmay, lễ hội Ok Om Bok của đồng bào Khmer, lễ tạ ơn, lễ Ramadan của

đồng bào Chăm (An Giang), lễ hội Nguyên Tiêu của người Hoa...

Thêm vào đó, Đồng bằng sông Cửu Long còn có nhiều làng nghề truyền thống với hơn 211 làng nghề, trong đó có 30 làng nghề với tuổi trên 100 năm như làng nghề làm nước mắm, làng nghề làm ngọc trai (Phước Quốc), làng nghề dệt lụa Tân Châu (An Giang), làng hoa Sa Đéc, làng nem Lai Vung (Đồng Tháp), làng làm kẹo và bánh phồng (Bến Tre)... Ngoài ra, Đồng bằng sông Cửu Long nổi tiếng với Nghệ thuật Đờn ca tài tử đã được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể Thế giới (2013), chợ nổi, miệt vườn, nhà cổ... Đó là những tài nguyên di sản văn hóa vật thể và phi vật thể để xây dựng nhiều loại hình du lịch đặc thù của Đồng bằng sông Cửu Long.

2.2. Thách thức đối với phát triển du lịch Đồng bằng sông Cửu Long

2.2.1. Biến đổi khí hậu

Việt Nam là một trong năm nước trên thế giới chịu tác động mạnh của biến đổi khí hậu. Đồng bằng sông Cửu Long là một trong ba đồng bằng lớn trên thế giới dễ bị tổn thương do nước biển dâng (hai đồng bằng còn lại là đồng bằng sông Nile của Ai Cập và đồng bằng ở hạ lưu sông Ganges của Bangladesh). Theo kịch bản biến đổi khí hậu, cuối thế kỷ thứ XXI, nước biển dâng 1 m, Đồng bằng sông Cửu Long sẽ biến mất, 18% diện tích của Thành phố Hồ Chí Minh sẽ bị ngập. Hàng loạt đập thủy điện ở thượng lưu sông Mekong gây tác động nghiêm trọng đến chế độ nước, phù sa... phía hạ du giảm phù sa, gia tăng hiện tượng xói lở bờ sông Tiền, sông Hậu và vùng bán đảo Cà Mau [2]. Các nhóm yếu tố khí hậu như chế độ nhiệt cao, khô hạn kéo dài, xâm nhập mặn, triều cường, gió chướng... gây rủi ro cao cho các tỉnh Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang, ảnh hưởng đến sinh kế của cư dân trong vùng (nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản, canh tác nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt và sản xuất nhỏ,

buôn bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng, du lịch...). Hiện nay, các hiện tượng tiêu cực của biến đổi khí hậu vẫn tiếp tục gây nên hạn mặn, xói lở bờ sông, bờ biển, gây nhiều khó khăn cho các ngành kinh tế, trong đó có du lịch.

Ngành du lịch ở Đồng bằng sông Cửu Long bị thiếu nước sinh hoạt, nhiều khách sạn và resort ven biển bị sóng triều làm hư hại, nhiều nhà hàng ở bờ sông bị sạt lở. Nhiều sản phẩm du lịch bị tác động tiêu cực như du lịch mùa nước nổi không còn như trước và lượng du khách giảm sút rõ rệt. Bài viết *“Sạt lở rình rập từng ngày ở Đồng bằng sông Cửu Long”* cho thấy tình trạng sạt lở ở Đồng bằng sông Cửu Long đang diễn biến ngày càng phức tạp theo các tuyến sông Hậu, sông Tiền, sông Vàm Cỏ Đông, sông Vàm Cỏ Tây và cả ven biển. Chỉ trong tháng 5 năm 2020, thành phố Cần Thơ xảy ra 17 vụ sạt lở (gấp 2 lần cùng kỳ năm 2019), tổng chiều dài hơn 1.000 m, thiệt hại 12 tỷ đồng. Hàng chục ki-lô-mét đê biển bị tổn hại nghiêm trọng vì hiện tượng xói lở bờ biển. Mỗi năm mất 300 ha đất rừng ngập mặn ven biển và hiện tượng này diễn ra quy mô lớn [6]. Ngày 11-9-2020, tỉnh An Giang ban bố tình trạng sạt lở ở thành phố Long Xuyên. Cuối tháng 9, đầu tháng 10 năm 2020, nước lũ thấp, mặn xâm nhập sâu, đồng ruộng vườn tược bị khô nê, cá tôm không có để đánh bắt, các nguồn kinh tế khó khăn, có nơi người dân phải lên thành phố để mưu sinh. Dự báo mùa khô năm 2020 - 2021 hạn mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long sẽ diễn ra gay gắt, ảnh hưởng tiêu cực đến các ngành kinh tế, trong đó du lịch bị tác động mạnh.

2.2.2. Tình trạng ô nhiễm

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng bị ô nhiễm môi trường nặng nề, biểu hiện dưới các dạng: Ô nhiễm nước, ô nhiễm đất, ô nhiễm không khí. Có hai nguyên nhân lớn gây ô nhiễm ở khu vực này là nguyên nhân tự nhiên và nguyên nhân nhân tạo. Nguyên nhân tự nhiên là hiện tượng phèn chua, nhiễm mặn, mưa lũ... Nguyên nhân nhân tạo là chất thải công nghiệp,

dịch vụ và sinh hoạt; Chất thải chăn nuôi và chế biến thủy hải sản; Chất thải sản xuất nông nghiệp như phân bón hóa học, thuốc trừ sâu; Chất thải đô thị và chất thải tàu, thuyền.

Đồng bằng sông Cửu Long có khoảng 12.757 doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất công nghiệp của 113 khu công nghiệp và cụm công nghiệp, 119 cơ sở chế biến thủy hải sản. Lượng chất thải công nghiệp rất lớn xả thẳng ra môi trường sống. Riêng tỉnh Cần Thơ có 123 nhà máy ở năm khu công nghiệp nằm dọc sông Hậu, chất thải công nghiệp và đô thị thường đổ xuống sông và chảy ra biển không qua xử lý. Nhận xét của Bộ Tài nguyên và Môi trường: *“Trong thời gian qua, việc phát triển du lịch, thủy sản, cảng biển, đô thị ven biển tăng lên, làm giảm khả năng chịu tải của đới bờ, tình trạng ô nhiễm, xói lở ở các sông thường xảy ra... khiến hệ sinh thái, nguồn lợi thủy sản ngày càng suy yếu, cạn kiệt”* [8]. Trên bãi biển, dọc bờ sông, ở kênh rạch, đường làng ngõ xóm, làng nghề, tình trạng rác thải nhựa, rác thải sinh hoạt, xác động vật và người phóng uế làm mất mỹ quan, gây ô nhiễm đã làm cho du khách phiền lòng và rút ngắn thời gian lưu trú.

2.2.3. Những hạn chế và bất cập khác đối với du lịch Đồng bằng sông Cửu Long

Nhân lực du lịch ở Đồng bằng sông Cửu Long còn thiếu và yếu, bộ máy quản lý cơ sở du lịch chưa chuyên nghiệp. Lấy ví dụ, An Giang là một tỉnh có ngành du lịch khá phát triển trong vùng nhưng số lao động có trình độ đại học và sau đại học về du lịch chỉ đạt khoảng 7%, trình độ sơ trung cấp và cao đẳng ngành du lịch đạt 39%, trình độ phổ thông chiếm hơn 50%. Cán bộ quản lý du lịch đa phần trình độ sơ trung cấp, chiếm gần 70% tổng số lao động doanh nghiệp. Nhân lực du lịch sử dụng được ngoại ngữ khoảng 30% (chủ yếu là tiếng Anh). Đội ngũ lao động trực tiếp hầu hết thiếu tính chuyên nghiệp. Các cơ sở kinh doanh theo mô hình nhà ở có phòng cho thuê thường sử dụng lao động nhàn rỗi, chưa có kiến thức, kỹ năng

du lịch và không có ngoại ngữ. Số lượng thuyết minh viên du lịch có bằng cấp chuyên ngành, có giấy chứng nhận chỉ chiếm 50% tổng số thuyết minh viên đang công tác. Đội ngũ lao động tại các điểm đến du lịch có trình độ thấp, chưa được tập huấn bồi dưỡng để phục vụ khách quốc tế [1, tr.70-71]. Như vậy, nguồn nhân lực du lịch Đồng bằng sông Cửu Long chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường du lịch trong thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay. Hầu hết các địa phương trong vùng đều có nhu cầu bức thiết về đào tạo nguồn nhân lực du lịch.

Sản phẩm du lịch ở các địa phương trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long chưa đa dạng, trùng lặp, chưa có tính đặc thù. Sản phẩm du lịch ở các địa phương thường giống nhau, làm cho du khách cảm thấy nhàm chán, không lưu lại dài ngày. Các loại hình du lịch sông nước, du lịch miệt vườn, đờn ca tài tử và ẩm thực đồng quê ở các tỉnh đồng bằng không có sự khác biệt. Chất lượng dịch vụ du lịch thấp, chưa đạt chuẩn quốc tế. Cơ sở hạ tầng và kỹ thuật còn thiếu, đường sá giao thông đi lại chưa thuận tiện. Cả nước có 1.000 km đường cao tốc nhưng ở Đồng bằng sông Cửu Long chỉ có 30 km đường cao tốc, đó là “nút thắt” về cơ sở hạ tầng của khu vực này nói chung và du lịch nói riêng. Các điểm đến du lịch chưa được đầu tư sâu, cơ sở vật chất còn sơ sài, việc quản lý và tổ chức còn yếu nhất là vào mùa lễ hội.

Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch hạn chế. Công tác quản lý du lịch còn thiếu chuyên nghiệp. Các công ty lữ hành ở Đồng bằng sông Cửu Long nhỏ về quy mô, yếu về nghiệp vụ, thường làm dịch vụ du lịch cho các công ty du lịch ở Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội. Nguồn khách du lịch bị phụ thuộc vào các công ty lữ hành của các tỉnh khác. Liên kết hợp tác phát triển du lịch giữa các địa phương trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long thiếu chiều sâu và chưa đạt hiệu quả cao. Văn hóa ứng xử trong du lịch còn thấp, tình trạng nâng giá, chặt chém, lừa gạt, móc túi vẫn xảy ra ở một số

điểm đến du lịch, gây phiền hà cho du khách. năm 2018, Đồng bằng sông Cửu Long đã thu hút hơn 40,7 triệu lượt khách nhưng khách quốc tế chỉ có 3,4 triệu lượt, đó là con số khá khiêm tốn so với quy mô du lịch toàn vùng [4]. Ông Dương Thành Trung - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã nhận xét: *“Mặc dù tiềm năng rất đa dạng và phong phú nhưng nhìn chung, du lịch toàn vùng Đồng bằng sông Cửu Long vẫn chưa thực sự phát triển, thiếu các trung tâm và điểm đến du lịch có tính đặc trưng cao và đẳng cấp chất lượng quốc tế, sản phẩm du lịch kém đa dạng và gần giống nhau giữa các tỉnh trong vùng, thiếu chiến lược vùng và liên kết du lịch để tạo ra chuỗi toàn vùng, thiếu cơ chế thể chế, chính sách thúc đẩy liên kết nên kết quả vẫn còn rất khiêm tốn so với các vùng trọng điểm của cả nước...”* [7].

2.3. Đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch Đồng bằng sông Cửu Long

Để khắc phục những thách thức và bất cập, nhằm đẩy mạnh phát triển du lịch vùng Đồng bằng sông Cửu Long, chúng tôi đề xuất một số giải pháp quan trọng và cần thiết sau: Ngành du lịch toàn vùng cần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của du lịch hiện nay và phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực du lịch, chất lượng sản phẩm du lịch đặc thù và dịch vụ du lịch đạt chuẩn quốc tế, xây dựng điểm đến an toàn văn minh nhằm tạo năng lực cạnh tranh cao; Đồng bằng sông Cửu Long cần phải tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và chống ô nhiễm, hướng tới phát triển du lịch bền vững. Đồng bằng sông Cửu Long là vùng nông nghiệp lớn nhất cả nước, vì vậy, giải pháp đúng đắn và lâu dài là cần phát triển du lịch nông thôn. Giải pháp này phù hợp với tiềm năng và lợi thế của vùng và phù hợp với thông điệp của Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO) năm 2020 là phát triển du lịch nông thôn mà ông Zurab Pololikashvili – Tổng Thư ký UNWTO đã phát

biểu: “Ngày Du lịch Thế giới là cơ hội để nhìn nhận vai trò và khả năng kiến tạo tương lai của du lịch tại các khu vực nông thôn. Trên toàn thế giới, du lịch đã và đang trao quyền cho các cộng đồng nông thôn, mang lại việc làm và cơ hội, đặc biệt là cho phụ nữ và thanh niên. Du lịch cũng tạo điều kiện cho cộng đồng nông thôn gìn giữ di sản, truyền thống văn hóa và bảo vệ môi trường sống” [3]. Đây cũng là xu hướng của nhiều nước trên thế giới trước cuộc khủng hoảng vì đại dịch COVID-19 là hướng về du lịch nông thôn. Ngành du lịch phải tái cấu trúc để phát triển mạnh mẽ và phù hợp với trạng thái mới.

Giải pháp mang tính đột phá để phát triển du lịch Đồng bằng sông Cửu Long, đó là sự liên kết hợp tác du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh thành Đồng bằng sông Cửu Long. Hội nghị Liên kết hợp tác du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ II được tổ chức tại Bạc Liêu ngày 14-12-2019 đã đưa ra một số giải pháp cụ thể như nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, kết nối các doanh nghiệp du lịch, tăng cường xây dựng điểm đến, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng, xây dựng môi trường du lịch văn minh thân thiện. Hội nghị đề cập năm nội dung liên kết hợp tác du lịch từ năm 2020 - 2025 như sau: 1) Tăng cường trao đổi thông tin du lịch của 14 tỉnh, thành địa phương; 2) Phát triển sản phẩm du lịch trên cơ sở tiềm năng, chọn sản phẩm du lịch đặc trưng; 3) Quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch vùng Đồng bằng sông Cửu Long và Thành phố Hồ Chí Minh; 4) Phát triển nguồn nhân lực du lịch, nâng cao trình độ quản lý của các cơ sở du lịch; 5) Vai trò của doanh nghiệp là then chốt, đầu tư phát triển các dự án du lịch trọng điểm, kêu gọi nhà đầu tư trong nước và nước ngoài [7].

Triển khai thỏa thuận liên kết hợp tác du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2020 -

2025, sáu tháng đầu năm 2020, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19 nhưng đã có 50 chương trình kích cầu liên kết du lịch, có năm doanh nghiệp du lịch lớn ở thành phố khai thác những tour du lịch mới với 50.000 du khách. Sáu tháng cuối năm 2020, sẽ xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu du lịch chung để quảng bá du lịch Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh thành Đồng bằng sông Cửu Long. Đây là hướng đi mới phù hợp với xu thế phát triển du lịch trên thế giới hiện nay, góp phần đẩy mạnh hơn nữa sự phát triển du lịch của Đồng bằng sông Cửu Long và Thành phố Hồ Chí Minh để tương xứng với tiềm năng và lợi thế của vùng và các địa phương trong vùng, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay. Liên kết hợp tác giữa Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng bằng sông Cửu Long sẽ kết nối chặt chẽ giữa các doanh nghiệp lữ hành, hàng không và điểm đến. Thành phố vừa ký kết với năm tỉnh vùng Đông Nam Bộ, nối liền với Tây Nam Bộ tạo thành hai vùng kinh tế lớn ở phía Nam với thị trường du lịch hàng chục triệu du khách/năm. Liên kết hợp tác du lịch này là đòn bẩy phát triển về kinh tế xã hội các địa phương. Theo ông Nguyễn Thành Phong – Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời là Chủ tịch Hội đồng liên kết hợp tác phát triển du lịch thành phố và 13 tỉnh thành Đồng bằng sông Cửu Long: “Liên kết du lịch này cần thúc đẩy mạnh hơn dòng khách hai chiều. Nếu 10% dân số Thành phố Hồ Chí Minh (khoảng 1 triệu dân) về du lịch tại Đồng bằng sông Cửu Long và 10% dân số Đồng bằng sông Cửu Long (khoảng 2 triệu người) đi du lịch tại Thành phố Hồ Chí Minh thì sẽ tháo gỡ những khó khăn cho doanh nghiệp du lịch... Phần đầu đưa tỷ trọng ngành du lịch, đóng góp từ 11% - 17% tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) cho mỗi địa phương” [5]. Một giải pháp có tính đột phá, đó là xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông hiện đại. Đồng bằng sông Cửu Long trong những năm sắp tới sẽ thực hiện 7 dự án đường cao tốc với chiều dài khoảng 1000 km,

kinh phí dự kiến khoảng 150.000 tỷ đồng, khởi công vào năm 2024 và đưa vào khai thác vào năm 2026. Hệ thống đường cao tốc này sẽ kết nối với nhiều thành phố và nhiều vùng thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, chắc chắn rằng, các ngành kinh tế trong đó có du lịch sẽ phát triển mạnh mẽ. Liên kết sẽ nối liền cung cầu, kết nối chuỗi cung ứng, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, tăng cường lưu thông trong vùng và đẩy mạnh phát triển kinh tế cho Đồng bằng sông Cửu Long.

3. KẾT LUẬN

Tiềm năng thiên nhiên và nhân văn để phát triển du lịch Đồng bằng sông Cửu Long là rất phong phú, đa dạng và độc đáo. Tuy nhiên đến nay, du lịch Đồng bằng sông Cửu Long còn phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế vốn có. Để phát triển du lịch nhanh, mạnh và thu hút nhiều du khách, đặc biệt là khách quốc tế, Đồng bằng sông Cửu Long phải

thực hiện nhiều giải pháp như ứng phó với biến đổi khí hậu, chống ô nhiễm môi trường, cần đào tạo có chất lượng nguồn nhân lực du lịch, cần xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù, điểm đến an toàn, văn minh, hấp dẫn và thương hiệu du lịch vùng... Đặc biệt quan trọng là thực hiện giải pháp liên kết hợp tác du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh thành Đồng bằng sông Cửu Long. Thành phố Hồ Chí Minh có vị trí trung tâm du lịch, đầu tàu kinh tế của cả nước, mức độ tăng trưởng bình quân hơn 7% trong 5 năm qua, đã góp vào ngân sách nhà nước 26 – 27% GDP, có năng suất lao động gấp 2,6 lần bình quân cả nước, liên kết với Thành phố Hồ Chí Minh sẽ góp phần thúc đẩy du lịch Đồng bằng sông Cửu Long phát triển mạnh mẽ. Đây là giải pháp đột phá, tạo động lực để phát triển du lịch vùng, đồng thời tạo khả năng chống chịu với đại dịch COVID-19.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Võ Văn Sen, Ngô Thị Phương Lan (2018), *Nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch tỉnh An Giang - Cơ sở lý luận và các điểm lưu ý trong giải pháp phát triển*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Thúy Hạnh (2017), *Gần 40% Đồng bằng sông Cửu Long có nguy cơ biến mất vĩnh viễn*, <https://vietnamnet.vn>.
- [3] Nguyễn Hòa (2020), *Thông điệp Ngày Du lịch Thế giới 27/9: Du lịch và phát triển nông thôn*, <https://anninhthudo.vn>, truy cập ngày: 21-9-2020.
- [4] Võ Mạnh Hào (2020), *Kết nối phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh - Đồng bằng sông Cửu Long*, <https://nhandan.com.vn>, truy cập ngày: 25-8-2020.
- [5] Huỳnh Kim (2020), *Sáu giải pháp liên kết phát triển du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng bằng sông Cửu Long*, <https://www.thesaigontimes.vn>, truy cập ngày: 25-8-2020.
- [6] Khải Minh (2020), *Sạt lở rình rập hàng ngày ở Đồng bằng sông Cửu Long*, <https://baotainguyenmoitruong.vn>, truy cập ngày: 25-8-2020.
- [7] Tấn Thái (2020), *Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng bằng sông Cửu Long liên kết, tạo bước đột phá phát triển du lịch*, <https://www.sggp.org.vn>, truy cập ngày: 31-8-2020.
- [8] Hoàng Yên (2015), *Lễ công bố và Hội nghị triển khai chiến lược quản lý tổng hợp đới bờ Việt Nam đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030*, <http://stnmt.quangnam.gov.vn/index.php?>, truy cập ngày 20-8-2020.

Ngày nhận bài: 05-10-2020. Ngày biên tập xong: 02-11-2020. Duyệt đăng: 27-11-2020